|  |  |
| --- | --- |
|  UBND HUYỆN GIA LÂM**TRƯỜNG THCS YÊN VIÊN** |  **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ I NĂM HỌC 2020 – 2021****Môn: ĐỊA LÍ 7**  |

1. **CÁC NỘI DUNG CẦN NHỚ**
* Đặc điểm tự nhiên và hoạt động kinh tế của các môi trường địa lí.
* Châu Phi.
1. **TRỌNG TÂM NỘI DUNG ÔN TẬP**

Câu 1: Trình bày vị trí, giới hạn và đặc điểm tự nhiên của môi trường hoang mạc

Câu 2: Trình bày vị trí, giới hạn và đặc điểm tự nhiên của môi trường vùng núi.

Câu 3: Trình bày vị trí, giới hạn và đặc điểm tự nhiên của môi trường đới lạnh.

Câu 4: Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của một số khu vực. (trang 24, 44, 62, 68)

* ***Xem lại các bài giáo viên đã hướng dẫn ôn tập.***
1. **TRẮC NGHIỆM**

Câu 1: Thực vật đới lạnh không phát triển được vào mùa đông vì

1. lớp băng dày bao phủ mặt đất. C. quá khô hạn.
2. Nhiệt độ trên 100C làm băng tan. D. mưa quá nhiều.

Câu 2. Ý nào sau đây đúng với đặc điểm thực vật của môi trường đới lạnh?

A. Lá biến thành gai. B. Cây thấp lùn, mọc xen kẽ rêu và địa y.

C. Bộ rễ dài và to. D. Rút ngắn thời kì sinh trưởng.

Câu 3. Lên đến độ cao bao nhiêu thì ở đới ôn hòa xuất hiện băng tuyết vĩnh cửu?

1. 3000 m B. 3500m C. 5000m D. 5500 m

Câu 4:Các hoang mạc trên thế giới thường phân bố ở đâu?

1. Dọc theo hai đường chí tuyến. C. Giữa châu Phi.
2. Dọc theo đường xích đạo. D. Gần Bắc cực.

Câu 5: Bò sát và côn trùng thích nghi với sự khô hạn của hoang mạc bằng cách:

1. Tự hạn chế sự thoát nước.
2. Tăng cường dự trữ nước và chất dinh dưỡng trong cơ thể.
3. Vùi mình trong cát hoặc trong hốc đá.
4. Chịu đói khát và đi xa tìm thức ăn, nước uống.

Câu 6: Giới hạn của đới ôn hòa ở

1. Giữa đới nóng và đới lạnh C. Trên đới lạnh và dưới đới nóng
2. Trên đới nóng D. Giữa đới nóng và đới lạnh BC Bắc

Câu 7: Cảnh quan nổi bật của môi trường nhiệt đới là:

1. Rừng rậm xanh quanh năm C. Rừng lá cứng
2. Xa van, rừng thưa. D. Rừng lá kim

Câu 8: Hậu quả của ô nhiễm khí quyển ở đới ôn hòa là

1. tạo nên trận mưa axit. C. thiếu nước sạch cho sinh hoạt.
2. ô nhiễm sông, hồ, biển. D. gây ra hiện tượng thủy triều.

Câu 9: Bùng nổ dân số xảy ra khi

1. tỉ lệ sinh cao, tỉ lệ tử thấp.
2. chất lượng cuộc sống được nâng cao.
3. tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số trung bình năm trên 2,1%.
4. dân số tăng nhanh và đột ngột.

Câu 10:Biểu hiện tính chất khắc nghiệt của khí hậu đới lạnh là

1. Mùa đông rất dài, lạnh, thường có bão tuyết.
2. Cây cối còi cọc, thấp lùn, mọc xen lẫn với rêu, địa y,…
3. Một số động vật di cư tránh mùa đông lạnh.
4. Một số loài động vật ngủ đông để tránh tiêu hao năng lượng.

Câu 11: Nói đới lạnh là vùng hoang mạc lạnh của Trái Đất, vì nơi đây:

1. Thường xuyên có bão tuyết và nhiệt độ rất thấp.
2. Vô cùng khô hạn và rất lạnh.
3. Mùa hạ chỉ 2-3 tháng, Mặt Trời di chuyển ngày đêm ở đường chân trời.
4. Lượng mưa rất thấp, đất đóng băng quanh năm.

Câu 12: Châu lục có nhiều quốc gia nhất là:

1. Phi B. Á. C. Âu. D. Mĩ

Câu 13: Đặc điểm của đường bờ biển châu Phi là:

1. Bị chia cắt nhiều. C. Nhiều đảo và bán đảo.
2. Ít vịnh biển. D. Có nhiều bán đảo lớn.

Câu 14: Sông dài nhất châu Phi là:

1. Nin. B. Ni-giê. C. Dăm-be-di. D. Công-gô.

Câu 15: Môi trường xích đạo của châu Phi có đặc điểm là:

1. Rừng thưa và cây bụi chiếm diện tích lớn.
2. Có nhiều động vật ăn cỏ và động vật ăn thịt.
3. Thảm thực vật rừng rậm xanh quanh năm.
4. Mùa đông mát mẻ, mùa hạ nóng và khô.

Câu 16: Một thành phố được công nhận là thành phố sạch nhất thế giới là:

1. Niu – Yook B. Bắc Kinh C. Xingapo D. Hà Nội.

Câu 17: Đặc điểm cơ bản của khí hậu đới ôn hòa là:

 A. Nóng – ẩm – mưa nhiều C. Lạnh – khô – ít mưa

 B. Thay đổi theo mùa D. Diễn biến thất thường.

Câu 18: Cừu được nuôi chủ yếu ở môi trường nào?

 A. Ôn đới hải dương C. Ôn đới lục địa

 B. Địa Trung Hải D. Hoang mạc ôn đới.

Câu 19: Hoang mạc có diên tích lớn nhất thế giới là:

 A. Ôxtraylia B. Bắc Mỹ C. Gô-Bi D. Xahara.

Câu 20: Loài động vật nào sau đây phát triển mạnh ở hoang mạc?

 A. Ngựa B. Bò C. Trâu D. Lạc đà.

Câu 21: Giải pháp hữu hiệu để chống xa mạc hóa là:

 A. Tưới nước B. Chăn nuôi du mục C. Trồng rừng D. Khoan sâu.

Câu 22: Châu lục nào không có quốc gia?

1. Châu Á B. Châu Âu C. Châu Úc D. Châu Nam Cực.

Câu 23: Hai đặc điểm nổi bật của khí hậu Châu Phi là:

1. Nóng – Ẩm B.Nóng – Khô C.Mát – Khô D.Lạnh – khô

Câu 24: Đặc điểm nào sau đây không thuộc đặc điểm dân cư Châu Phi?

1. Gia tăng nhanh C. Nhiều bệnh dịch
2. Thu nhập cao D. Xung đột thường xuyên.

Câu 25: Khu vực Bắc Phi có những công trình kiến trúc cổ nổi tiếng:

1. Vạn lý trường thành C. Kim tự tháp
2. Chùa một cột D. Đền thờ Patornong.

Câu 26: Hai khu vực điển hình của môi trường nhiệt đới gió mùa.

1. Nam Á, Bắc Á. C. Đông Nam Á, Bắc Á
2. Đông Nam Á, Trung Á D. Nam Á, Đông Nam Á.

Câu 27: Trong khu vực đới ôn hòa, loại gió thường xuyên ảnh hưởng đến thời tiết và khí hậu là:

1. Gió tín phong Đông Bắc. C. Gió Tây ôn đới.
2. Gió mùa Tây Nam. D. Gió đất – biển.

Câu 28: Châu Phi có khí hậu nóng quanh năm do đại bộ phận lãnh thổ:

1. Là cao nguyên khổng lồ B. Nằm dọc theo xích đạo

C. Nằm giữa xích đạo và chí tuyến D. Nằm giữa 2 chí tuyến bắc và nam

Câu 29: Hai vấn đề lớn cần giải quyết ở đới lạnh là

1. Thiếu nhân lực, nguy cơ tuyệt chủng của một số loài động vật quý.
2. Thiếu nguồn nước, ô nhiễm môi trường.
3. Khai thác quá mức tài nguyên khoáng sản, thiếu nhân lực.
4. Nguy cơ tuyệt chủng của một số loài động vật quý, thiếu nguồn nước.

Câu 30: Đặc điểm nào sau đây không đúng với đô thị ở đới ôn hòa?

1. Hơn 75% dân cư sống trong các đô thị.
2. Nhiều đô thị mở rộng kết nối với nhau thành chùm đô thị.
3. Nhiều nước đang quy hoạch lại đô thị theo hướng tập trung.
4. Lối sống đô thị đã trở thành phổ biến trong phầm lớn dân cư.